

ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH ĐỊNH

HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

*

Số 384-BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuy Phước, ngày 06 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị
(khoá VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở**

Thực hiện Công văn số 136-CV/BTGDVTU ngày 23/4/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về việc tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về “Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” (gọi tắt là Chỉ thị số 30), Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả việc thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 217,12 km², có 11 xã, 02 thị trấn với 101 thôn, dân số khoảng 200.000 người. Đảng bộ huyện có 59 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với 6.097 đảng viên, trong đó có 18 đảng bộ (gồm 13 Đảng bộ xã, thị trấn; 01 Đảng bộ lực lượng vũ trang; 02 Đảng bộ doanh nghiệp và 01 Đảng bộ sự nghiệp) và 42 chi bộ trực thuộc Huyện ủy (gồm 26 chi bộ cơ quan; 12 chi bộ sự nghiệp; 04 chi bộ doanh nghiệp).

Trong những năm qua, kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tâm trạng, tư tưởng của đại bộ phận Nhân dân nhìn chung ổn định, tin tưởng và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng được các cấp ủy quan tâm; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Qua đó tạo sự đồng thuận, nhất trí, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước.

Tuy nhiên, tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động. Dịch Covid-19 phức tạp, khủng hoảng kinh tế; tình trạng biến đổi khí hậu, dịch bệnh cây trồng vật nuôi luôn tiềm ẩn khó lường; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của một bộ phận Nhân dân nên tác động đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30 của Bộ Chính trị.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền

Sau khi tiếp nhận Chỉ thị số 30 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Huyện ủy mở rộng, quán triệt trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, lãnh đạo chủ chốt của huyện và chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong huyện tổ chức quán triệt trong cán bộ đảng viên và Nhân dân về Chỉ thị số 30 của Bộ chính trị. Kết quả có 100% các Chi, Đảng bộ đã triển khai quán triệt Chỉ thị số 30 của Bộ chính trị trong cán bộ đảng viên cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp trong toàn huyện, tỉ lệ tham gia đạt 100 %; riêng đối với các xã - thị trấn tỉ lệ tham gia học tập đạt 91%.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

Thực hiện Chỉ thị số 30, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và triển khai thực hiện kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của tổ chức, đơn vị, địa phương mình¹. Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy giao Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của huyện (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở ở các loại hình. Từ năm 1998 đến tháng 3/2025, Ban Chỉ đạo đã tiến hành 17 cuộc kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các loại hình tại 17 địa phương, cơ quan, đơn vị². Qua kiểm tra, giám sát, Ban chỉ đạo đã kịp thời chỉ ra những điểm còn hạn chế để giúp địa phương, đơn vị hiểu rõ hơn về thực hiện dân chủ và thực hiện đúng quy định.

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội sơ kết, tổng kết và tổ chức sơ kết, tổng kết việc

¹ Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 43-CV/HU ngày 10/4/2006 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tuy Phước về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện QCDN ở cơ sở; Công văn số 04- CV/HU, ngày 12/7/2010 của Huyện ủy về tiếp tục xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Công văn số 57-CV/HU ngày 21/3/2016 “về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, Công văn số 318-CV/HU ngày 10/4/2018 “về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, Công văn số 356-CV/HU, ngày 07/4/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 28/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

² Năm 2016: kiểm tra 01 đơn vị (Xí nghiệp Thủy lợi 4), giám sát 01 đơn vị (Ngân hàng chính sách XH huyện). Năm 2017: kiểm tra 01 đơn vị (Công ty CP Gạch Tuynen Bình Định), giám sát 01 đơn vị (Trung tâm Y tế huyện). Năm 2018: kiểm tra 03 đơn vị (Công ty Biceam, xã Phước Lộc, xã Phước Thắng), giám sát 03 đơn vị (Ngân hàng NN huyện, Trường THPT số 3 Tuy Phước, Bảo hiểm xã hội huyện). Năm 2019: kiểm tra 06 đơn vị (xã Phước Hiệp, Phước An, Phước Nghĩa, Trường THPT số 1 Tuy Phước, Phòng Tài chính – Kế hoạch và Cty Cp xây lắp điện Tuy Phước). Năm 2020: kiểm tra 01 đơn vị (Phòng Kinh tế - Hạ tầng). Năm 2021: kiểm tra 02 đơn vị (chi bộ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, chi bộ Xí nghiệp Thủy lợi IV). Năm 2022: kiểm tra 04 đơn vị (Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Tuy Phước; Chi bộ Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện; Chi bộ Trường THPT Xuân Diệu và Đảng ủy thị trấn Tuy Phước). Năm 2023: kiểm tra 01 Chi bộ (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện) và 01 Đảng ủy xã Phước Quang). Năm 2024: kiểm tra 01 Đảng ủy (Đảng ủy thị trấn Diêu Trì) và 01 Chi bộ (Trường THPT số 2 Tuy Phước).

thực hiện Chỉ thị số 30 về thực hiện dân chủ ở cơ sở đảm bảo thời gian quy định³. Qua Hội nghị sơ kết, tổng kết, cấp ủy, chính quyền đã biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến⁴.

3. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện của cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành một số văn bản để triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở⁵. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tổ chức Hội nghị tuyên truyền triển khai, phổ biến các văn bản về hiện dân chủ ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức đại diện các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; đồng thời, giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện đầy đủ các nội dung quy định cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn, thôn, khu phố; xác định việc thực hiện Quy chế dân chủ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị thường xuyên của các cấp ủy Đảng,

³ Năm 2001, Ban Thường vụ Huyện ủy đã sơ kết 03 năm thực hiện QCDC theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy; Tháng 9/2003, Huyện ủy sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 30 của Bộ chính trị; Tháng 10/2008, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo tự kiểm tra sơ kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW và các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở. Báo cáo 08-BC/BCĐ ngày 05/5/2021 báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI); Báo cáo 237-BC/BCĐ ngày 20/7/2024 báo cáo kết quả việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

⁴ Đến nay, Tổng số mô hình hiện có trên địa bàn là 467 mô hình (Trong đó: lĩnh vực kinh tế 115 mô hình; văn hóa - xã hội 233 mô hình; quốc phòng, an ninh 106 mô hình; lĩnh vực chính trị 13 mô hình). Các mô hình điển hình về thực hiện dân chủ ở cơ sở là mô hình “Thắp sáng đường quê”, “Camera an ninh”, “Tuyến đường hoa” trên 13 xã, thị trấn; mô hình “Tổ tự quản vệ sinh môi trường”, “Nghe dân nói – Nói dân nghe” xã Phước Quang; mô hình “Họ đạo không có tội phạm và tệ nạn xã hội” ở xã Phước Hưng; mô hình “Xóm bình yên gia đình hòa thuận” thị trấn Diêu Trì, xã Phước Thành, xã Phước Nghĩa, xã Phước Sơn.....

⁵ Công văn số 213/UBND-NV ngày 23/4/2009 về tăng cường triển khai thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ quan; Công văn số 474/UBND-NV ngày 23/5/2018 về việc tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Công văn số 213/UBND-NV ngày 27/3/2019 về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền năm 2019; Kế hoạch số 16/KHUBND ngày 05/3/2020 về triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2020; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 15/3/2021 về triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2021; Công văn số 869/UBND-NC ngày 19/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai chương trình công tác về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền năm 2021; Công văn số 211/UBND-NV ngày 18/02/2022 về việc triển khai Chương trình công tác năm 2022 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Công văn số 130/UBND-NV ngày 10/02/2023 về việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 16/05/2023 về việc triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ cơ sở; Công văn số 1483/UBND-VX ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Công văn số 1447/UBND-NV ngày 15/9/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và Nghị định số 66/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 09/10/2023 về việc tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và Luật Thực hiện dân chủ cơ sở năm 2023; Công văn số 264/UBND-NV ngày 26/02/2024 về việc triển khai các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024; Công văn số 1108/UBND-NV ngày 27/6/2024 về việc tiếp tục quán triệt, triển khai Luật Thực hiện dân chủ cơ sở; Công văn số 1622/UBND-NV ngày 30/8/2024 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Công văn số 1922/UBND-NV ngày 10/10/2024 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Công văn số 64/UBND-NV ngày 16/01/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh; Công văn số 05/HĐPL ngày 17/01/2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL về việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn huyện Tuy Phước.

chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ, trong đó việc kiểm tra tại các phòng, ban huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn với các nội dung chủ yếu tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác cải cách hành chính; công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác cải cách thủ tục hành chính; công tác dân vận của chính quyền; việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ; công tác tổ chức bộ máy; việc đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đặc biệt là văn hóa ứng xử, giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong thực thi công vụ, tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đóng vai trò nòng cốt trong công tác vận động quần chúng; tổ chức nhiều phong trào, cuộc vận động có ý nghĩa thiết thực với phương châm đa dạng hoá các hình thức tập hợp quần chúng⁶. Hàng năm, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức ký kết và thực hiện chương trình phối hợp với chính quyền, các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang về công tác dân vận trong tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân về xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật. Phối hợp giải quyết kịp thời, hiệu quả những vụ việc phức tạp trong cộng đồng dân cư; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tham gia công tác hòa giải ở cơ sở không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người, vượt cấp⁷.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, giáo dục để hội viên, đoàn viên và Nhân dân hiểu, thực hiện đúng các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội. Các ban, ngành, đoàn thể trong huyện đã được tổ chức học tập, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội⁸ theo Quyết định số 217-

⁶ Trong công tác phòng chống dịch Covid-19: Tổ chức phối hợp vận động ủng hộ phòng chống dịch 8.046,413 triệu đồng; cấp huyện tiếp nhận 2.702,472 triệu đồng tiền mặt (nguồn Mặt trận tỉnh chuyển về 625,500 triệu đồng, vận động tại địa phương 2.076,972 triệu đồng), vận động hơn 2.730 triệu đồng tiền nhu yếu phẩm. Đã kịp thời phân bổ cho công tác phòng, chống dịch trên địa bàn huyện. Tổ chức 02 đợt vận động nhu yếu phẩm ủng hộ nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ước trị giá là 415 triệu đồng. Vận động ủng hộ “Gian hàng 0 đồng” của huyện với tổng trị giá tiền và hàng gần 650 triệu đồng. Phong trào “Huyện Tuy Phước chung tay vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” từ năm 2021 đến nay, thông qua Quỹ “Vì người nghèo”, toàn huyện đã vận động được 3.286,996 triệu đồng.

⁷ Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tiếp nhận, xử lý 16 đơn thư khiếu nại, kiến nghị của công dân; các đơn đã được phân loại, chuyển đến các ngành chức năng giải quyết theo thẩm quyền (*cấp huyện 10 đơn, cấp xã 6 đơn*); các tổ hoà giải ở khu dân cư đã hòa giải thành 549/660 vụ, đạt tỷ lệ 83,18%.

⁸ Trong thời gian qua, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong huyện đã tổ chức giám sát 70 nội dung (Mặt trận huyện: 9 nội dung; các tổ chức chính trị - xã hội huyện: 7 nội dung; Mặt trận cấp xã: 54 nội dung. Nội dung giám sát chủ yếu về: việc triển khai thực hiện Luật Dân quân tự vệ; giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện; giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; giám sát việc tiếp công dân và xử

QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn đề cao và phát huy quyền dân chủ đại diện của Nhân dân thông qua các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, hoạt động các ban của Hội đồng, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

1. Kết quả xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở

1.1. Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn

- Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung công khai để Nhân dân biết; Nhân dân bàn và quyết định; Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhân dân kiểm tra, giám sát

Việc công khai các nội dung để Nhân dân biết, Nhân dân bàn và quyết định, được thông qua hình thức truyền thanh trực tiếp các kỳ họp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; trang thông tin điện tử của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; họp dân, các cuộc họp của Mặt trận Tổ quốc, các hội đoàn thể, tiếp xúc cử tri... Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc công khai, thông báo trực tiếp để Nhân dân biết các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc chỉ đạo các thôn, Ban công tác Mặt trận tổ chức họp dân, lấy ý kiến Nhân dân trực tiếp, hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình, tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến Nhân dân liên quan đến việc tham gia ý kiến trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới...

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể tạo mọi điều kiện cho Nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do Nhân dân đóng góp, về quản lý và sử dụng đất đai, về thực hiện các chính sách xã hội, về việc thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự ở các

lý đơn thư khiếu nại, tố cáo tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn....). Phần biện 34 hội nghị (Cấp huyện 3, cấp xã 32. Nội dung phần biện xã hội về Dự thảo Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của Hội đồng nhân dân huyện và xã, thị trấn).

xã, thị trấn; công tác cải cách hành chính, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; chỉ số hài lòng của người dân; sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính được các xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả được củng cố, kiện toàn kịp thời theo quy định và hoạt động có hiệu quả⁹; thủ tục hành chính được công khai minh bạch tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tra cứu thực hiện và giám sát công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính¹⁰. Công tác giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng công nghệ mang lại hiệu quả tích cực, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, hạn chế được hồ sơ trễ hạn góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương¹¹.

- Thực hiện trách nhiệm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; tình hình và kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Các cấp ủy đảng, chính quyền đã tăng cường công tác đối thoại trực tiếp với Nhân dân trên địa bàn huyện¹². Người dân được bày tỏ tâm tư, nguyện vọng với tinh thần dân chủ, cởi mở. Cấp ủy, chính quyền trực tiếp lắng nghe, tiếp thu những đóng góp, ý kiến của người dân; đồng thời, tích cực tuyên truyền, giải thích để Nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để Nhân dân hiểu rõ và đồng tình, góp phần hạn chế việc gửi đơn thư khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan chức năng. Kết thúc mỗi cuộc đối thoại đều tổng hợp báo cáo và đề xuất kiến nghị các đơn vị liên quan có giải pháp khắc phục, giải quyết các kiến nghị chính đáng của Nhân dân.

⁹ UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc tiếp nhận 100% hồ sơ tại Bộ phận Một cửa và nhập thông tin hồ sơ lên phần mềm Dịch vụ công quốc gia, Dịch vụ công tỉnh Bình Định.

¹⁰ Tính đến thời điểm hiện tại, cấp xã đang thực hiện công khai tổng cộng: 148 thủ tục (Toàn trình: 57 thủ tục, một phần: 51 thủ tục, còn lại: 40).

¹¹ Năm 2022 có 13/13 đơn vị xếp loại tốt; kết quả: Có 06 đơn vị chỉ số hài lòng đạt từ 96,30% trở lên (Phước Nghĩa, Phước Thành, Phước Sơn, Phước Hưng, Phước Lộc, Phước Quang); có 05 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt từ 90,18% đến 94,36% (Diêu Trì, Phước Hòa, Bộ phận Một cửa huyện, Phước Hiệp, Phước An) và có 03 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt dưới 90% (thị trấn Tuy Phước, Phước Thắng, Phước Thuận); Năm 2023 Có 9 đơn vị đạt chỉ số CCHC từ 85% trở lên và có 4 đơn vị đạt chỉ số CCHC từ 79% đến dưới 85%.

¹² Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch UBND xã, thị trấn đối thoại được 60 cuộc; nội dung đối thoại liên quan đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng – an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, ô nhiễm môi trường ở khu dân cư, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các trang trại chăn nuôi gia súc...

- Việc thực hiện hương ước, quy ước theo tinh thần Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã phê duyệt và niêm yết các quy ước, hương ước tại 101 thôn, khu phố, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả vận động, tuyên truyền góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý nhà nước bằng pháp luật. Nội dung của quy ước, hương ước bám sát với tình hình thực tế, tập trung xoay quanh các vấn đề đời sống khu dân cư như: an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, việc cưới, việc tang, kế hoạch hóa gia đình, xóa đói giảm nghèo và nét văn hóa đặc trưng của từng địa phương. Nhờ đó, đã góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội, giúp đoàn kết trong cộng đồng dân cư giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nảy sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để Nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Phong trào thi đua “Huyện Tuy Phước chung sức xây dựng nông thôn mới” được các tầng lớp nhân dân nhiệt tình hưởng ứng tham gia và đạt nhiều kết quả tích cực¹³; chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được triển khai đến các doanh nghiệp, cơ sở, hộ sản xuất¹⁴; Với các nguồn vốn khác nhau, trong đó đặc biệt có nguồn vốn huy động đóng góp tự nguyện của người dân và cộng đồng với số tiền: 59,07 tỷ, chiếm 1,69%; số diện tích đất do Nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng: 98.582,2 m²; đồng thời động viên, khuyến khích các thành viên trong gia đình phát triển sản xuất nâng cao đời sống văn hóa tinh thần. Hiện nay, Toàn huyện có 52.527/53.812 hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 97,6%; qua kiểm tra: có 49.099/52.527 hộ được công nhận gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 93,5%; 100% thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định.

- Việc thực hiện dân chủ gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; việc Nhân dân tham gia giám sát cán bộ, công chức; góp ý kiến cho cán bộ, đảng viên; xây dựng Đảng, chính quyền...

Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến nhận xét của Nhân dân, của cấp ủy chi bộ nơi cư trú; hội nghị bỏ phiếu đánh giá tín nhiệm... Nhân dân đã giám sát, góp ý đối

¹³ Đến nay, toàn huyện có 11/11 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 06 xã công nhận đạt nông thôn mới nâng cao, 02 xã công nhận đạt nông thôn mới kiểu mẫu; huyện Tuy Phước được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 và hiện nay cơ bản đạt 5/9 tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

¹⁴ Toàn huyện có 62 sản phẩm được công nhận đạt chuẩn nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao, trong đó có 03 sản phẩm được ủy ban nhân dân tỉnh công nhận hạng 4 sao.

với cán bộ, đảng viên, công chức trong việc thực hiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, vai trò tiên phong gương mẫu và trách nhiệm thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công chức, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên. Các ý kiến góp ý đều tiếp nhận và được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, thông báo và yêu cầu cá nhân được góp ý tiếp thu.

- Kết quả hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, các tổ hòa giải, các hoạt động tự quản cộng đồng trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Để góp phần thực hiện tốt chức năng giám sát, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp vận động Nhân dân trực tiếp giám sát ở cơ sở thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng xã, thị trấn. Các Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát nhiều lĩnh vực: giám sát việc thực hiện chính sách đối với người có công; giám sát các công trình, dự án trên địa bàn; giám sát việc thu chi các loại quỹ do Nhân dân đóng góp, việc sử dụng đất đai, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bố trí đất tái định cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở, cải cách thủ tục hành chính¹⁵. Thông qua hoạt động giám sát nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực thi công vụ, góp phần đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ổn định an ninh trật tự, nâng cao niềm tin và phát huy quyền làm chủ trong Nhân dân.

- Cấp ủy, chính quyền xã luôn nhận thức rõ công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc đảm bảo sự ổn định về chính trị, xã hội, an ninh trật tự tại cơ sở. Thông qua hoạt động, các tổ hòa giải đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy ước, quy chế của tổ chức tự quản đến người dân. Đây cũng được xem là hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả cao trên địa bàn xã. Hiện nay trên địa bàn huyện có 101 tổ hòa giải cơ sở, các tổ hòa giải được thành lập ở từng thôn, tổ dân phố. Các tổ hòa giải cơ sở đã hòa giải các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn trên địa bàn các xã, thị trấn¹⁶, góp phần giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

¹⁵ Ban Thanh tra nhân dân đã tiến hành 74 cuộc giám sát; Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã tiến hành 133 cuộc giám sát các hoạt động ở cơ sở như: giám sát công trình bê tông giao thông nông thôn, xây dựng bê tông kênh mương nội đồng, các công trình trụ sở làm việc, trường học....

¹⁶ Các tổ hòa giải cơ sở đã hòa giải thành 549/660 các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn trên địa bàn các xã, thị trấn, đạt tỷ lệ 83,18%.

- Tác động của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở có những chuyển biến tích cực, nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về dân chủ và thực hành dân chủ được nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới và sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

1.2. Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

- Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, trọng tâm là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nội dung công khai; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát

Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, Ủy ban nhân dân huyện đã giao trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức có quyền được biết, tham gia vào mọi công tác của cơ quan, được quyền giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị đều công khai kế hoạch công tác; kinh phí hoạt động; quyết toán kinh phí; kết quả tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; nâng bậc lương, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định; văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả thực hiện dân chủ gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị “Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan

căn cứ quy định để rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị¹⁷.

- Kết quả công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; thực hiện công khai, minh bạch; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Ủy ban nhân dân huyện đã giao 07 chỉ tiêu liên quan đến Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa thành phần hồ sơ, số hóa kết quả giải quyết, tái sử dụng kết quả số hóa... đảm bảo đạt 100% theo chỉ tiêu tỉnh giao. Các thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đều được niêm yết công khai kịp thời tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, cấp xã và trên trang thông tin của huyện và các xã, thị trấn¹⁸.

Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị và các địa phương chú trọng quan tâm làm tốt từ công tác tuyên truyền đến công tác tổ chức thực hiện. Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân theo Quy chế vào các ngày 09 và 24 hàng tháng¹⁹. Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức ngay từ đầu năm, đến nay đã có 100% cơ quan, đơn vị phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Thông qua hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức đã phát huy quyền làm chủ trong việc tham gia thảo luận, bàn các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc; tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “Một cửa”, công khai tài chính của cơ quan, đơn vị thông qua quy chế chi tiêu nội bộ minh bạch, rõ ràng. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị gắn với việc triển khai “*Đẩy mạnh học tập và*

¹⁷ Hiện nay, tổ chức bộ máy huyện có 10 phòng chuyên môn (thành lập Phòng Nội vụ huyện Tuy Phước trên cơ sở hợp nhất Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tuy Phước và Phòng Nội vụ huyện Tuy Phước; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện Tuy Phước trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về tham mưu quản lý nhà nước về xây dựng, giao thông, công thương trên địa bàn huyện từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng hiện nay; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Tuy Phước trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin và chức năng, nhiệm vụ về khoa học và công nghệ từ Phòng Kinh tế và Hạ tầng hiện nay; Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Tuy Phước trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tài nguyên và Môi trường; chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về giảm nghèo từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội), 58 đơn vị sự nghiệp gồm: 02 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, 21 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và 35 đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên; 13 xã, thị trấn.

¹⁸ Tính đến nay, huyện đang thực hiện công khai tổng cộng 438 thủ tục. Trong đó: cấp huyện 315 thủ tục (toàn trình: 148 thủ tục; một phần: 167 thủ tục); cấp xã: 123 thủ tục (toàn trình: 63 thủ tục, một phần: 60 thủ tục).

¹⁹ Trong thời gian qua, Chính quyền các cấp trong huyện đã tiếp công dân đột xuất: 05 cuộc/05 lượt/05 vụ; tiếp nhận 636 đơn/636 vụ, trong đó: Khiếu nại 162 đơn: Thuộc thẩm quyền 90 đơn, giải quyết xong 90 đơn, đạt 100%. Tố cáo 58 đơn: Thuộc thẩm quyền 33 đơn đã giải quyết xong 33 đơn, đạt 100%. Kiến nghị, yêu cầu, phản ánh 546 đơn: Thuộc thẩm quyền 130 đơn, đã giải quyết xong 130 đơn đạt 100%. Giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, bức xúc (giải quyết xong 12 đoàn đông người/12 vụ/ 247 công dân. Tỷ lệ giải quyết đạt 100%).

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, 100% cán bộ công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đều đăng ký thực hiện.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập ban hành mới quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trong hoạt động cơ quan; sửa đổi nội quy, quy chế hoạt động cơ quan theo quy định. Đối với các xã, thị trấn: ban hành mới quy chế Thực hiện dân chủ cơ sở trên địa bàn xã, thị trấn; ban hành mới quy chế Thực hiện dân chủ cơ sở của cơ quan Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; ban hành quyết định thành lập Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng; nội quy, quy chế hoạt động cơ quan theo quy định; việc niêm yết công khai, thông tin điện tử các nội dung điều 11 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở...

Nhìn chung, qua triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đã góp phần nâng cao tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, mối quan hệ giữa thủ trưởng cơ quan, Ban chấp hành công đoàn cơ sở được phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nội bộ đoàn kết, cán bộ, công chức, viên chức tập trung phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

1.3. Kết quả thực hiện dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 286 doanh nghiệp, 2.823 lao động. Hầu hết các doanh nghiệp có tổ chức Đảng, công đoàn đã tổ chức thực hiện đảm bảo các nội dung trong Nghị định, thực hiện công khai chế độ chính sách tiền lương, tiền thưởng, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, công khai về phương hướng nhiệm vụ chung về đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, công khai các chế độ chính sách của Nhà nước đến với người lao động, bảo đảm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Hàng năm, Ban Giám đốc các công ty, doanh nghiệp phối hợp với chi bộ, đảng bộ, công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động, ký thỏa ước lao động tập thể, ký kết hợp đồng lao động, các quy chế, quy định và các chỉ tiêu kế hoạch của doanh nghiệp, tổ chức thực hiện các nội dung người lao động quyết định, kiểm tra giám sát được phát huy và thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Nhà nước. Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ có tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo công ty, doanh nghiệp với công nhân, viên chức, người lao động; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp, công ty. Các ý kiến đóng góp của người lao động được các công ty, doanh nghiệp tiếp thu và giải quyết kịp thời, vai trò và vị thế của người lao động từng bước được nâng lên.

Qua thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quyền và trách nhiệm của người sử dụng lao động, vai trò tổ chức công đoàn và người lao động trong các doanh nghiệp, nhìn chung từng bước được bảo đảm và phát huy tốt, từ đó đã làm chuyển biến, nhận thức, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Ban giám đốc Công ty, tạo

thuận lợi cho hoạt động công đoàn và các đoàn thể quần chúng, phát huy quyền dân chủ của người lao động, tạo được sự ổn định, phát triển doanh nghiệp.

2. Đánh giá việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở

Việc triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn huyện đạt được nhiều kết quả, tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đến cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân. Cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp quản lý, điều hành theo hướng gần dân, sát dân, công khai, minh bạch, tôn trọng và tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân đã tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong xã hội.

Các cấp chính quyền đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đạo đức công vụ, thái độ phục vụ Nhân dân; quan tâm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân, đối thoại với người dân. Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp đã nắm vững các nội dung, trình tự, hình thức và trách nhiệm của người đứng đầu để tổ chức, phối hợp thực hiện công khai, dân chủ bàn bạc, thảo luận các nội dung công việc. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện thuận lợi để hội viên, đoàn viên, người lao động và Nhân dân tham gia thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội. Thúc đẩy sự chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ, trong các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm

Các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tạo bước chuyển biến về nhận thức của cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; tăng cường giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của Nhân dân; đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong Nhân dân góp phần xây dựng hệ thống chính trị của huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30 của một số cấp ủy chưa thường xuyên, liên tục.
- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của một số phòng, ban huyện và xã, thị trấn chưa kịp thời.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 30 ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế.

- Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội ở một số địa phương phát huy chưa đúng mức.

*** Nguyên nhân**

Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30. Vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa phát huy. Sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số địa phương trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa đồng bộ.

3. Bài học kinh nghiệm

- Thứ nhất, nơi nào người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện dân chủ, coi đó là mục tiêu, động lực phát triển địa phương, thì nơi đó dân chủ được thực hiện tốt, đảm bảo thực chất, hiệu quả; chú trọng xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết, các phong trào thi đua phát triển mạnh, sinh hoạt trong cơ quan, cộng đồng dân cư dân chủ, cởi mở, thân thiện... thì đời sống mọi mặt của đại bộ phận Nhân dân ở nơi đó không ngừng được cải thiện.

- Thứ hai, phải thường xuyên gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo thực hiện và vận động quần chúng Nhân dân thực hiện dân chủ trong mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Phải gắn thực hiện dân chủ với việc đảm bảo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho quần chúng Nhân dân. Phát huy dân chủ đi đôi với đề cao kỷ cương phép nước; tránh dân chủ hình thức.

- Thứ ba, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xử lý nghiêm minh đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; đổi mới và nâng cao chất lượng các hình thức lấy ý kiến Nhân dân.

- Thứ tư, trong quá trình triển khai thực hiện dân chủ phải gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị và các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là “Dân vận khéo” trong xây dựng nông thôn mới, trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân; phát huy vai trò hạt nhân, tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Thứ năm, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao dân trí; chú trọng tuyên truyền các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, đến thực hiện dân chủ ở cơ sở, quyền và nghĩa vụ công dân.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ** **TIẾP TỤC PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ THỜI GIAN TỚI**

I. Dự báo tình hình

Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục còn có những diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Ở trong nước, chúng ta cũng gặp phải không ít những khó khăn, thách thức, nhất là tác động của sự suy thoái về kinh tế, tài chính, những tiêu cực và tệ nạn xã hội... Những yếu tố trên làm ảnh hưởng đến tư tưởng và đời sống của các tầng lớp nhân dân, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

II. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian đến

1. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở để không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về dân chủ và thực hành dân chủ. Những vấn đề “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” phải được cụ thể hóa thực hiện nghiêm túc trên mọi lĩnh vực của đời sống. Mở rộng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở, kết hợp thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, đưa nội dung này vào để xét tổ chức đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh hàng năm.

3. Tiếp tục đổi mới phương thức và hoạt động của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng ngày càng sát dân, tôn trọng ý kiến của Nhân dân với phương châm “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia hoạt động giám sát. Kịp thời giải quyết những yêu cầu chính đáng của Nhân dân tránh để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp và kéo dài gây “điểm nóng”.

4. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã, thị trấn trong việc đẩy mạnh thực hiện dân chủ. Nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ

quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc ban hành và thực hiện các cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ công dân, xem đây là một nội dung quan trọng trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở xã, thị trấn. Tạo cơ chế và bố trí kinh phí phù hợp để Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng triển khai thực hiện đúng và đầy đủ chức năng giám sát của mình theo quy định của pháp luật. Nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở cơ quan, đơn vị.

6. Xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực xã hội và sức dân, đảm bảo dân chủ, tôn trọng lắng nghe và tiếp thu ý kiến của các tầng lớp nhân dân. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về thông báo, công khai để Nhân dân biết; những nội dung Nhân dân bàn và quyết định; những nội dung phải lấy ý kiến Nhân dân trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; những nội dung Nhân dân giám sát..., đưa các nội dung này đến với từng khu dân cư nhằm đảm bảo quyền dân chủ thực sự của người dân, làm cơ sở phát huy sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

7. Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, chú trọng những ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; thực hiện kiểm tra đột xuất, kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, lĩnh vực; đề cao việc tự kiểm tra của các địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh sai phạm; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân. Hàng năm tiến hành sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về “Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy,
- Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn Phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Đình Thuận

PHỤ LỤC

Số liệu về thực hiện dân chủ ở cơ sở
(Số liệu tính từ năm 1998 đến tháng 3/2025)

1. Dân chủ ở xã, thị trấn

- Tỷ lệ các nội dung chính quyền địa phương cấp xã đã công khai: 100%
- Tỷ lệ cấp xã xây dựng quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở: 100%
- Tỷ lệ xây dựng hương ước, quy ước: 100%
- Số lượng Ban Thanh tra nhân dân: 13/13
- Về xây dựng nông thôn mới:
 - + Số xã đạt nông thôn mới: 11/11 xã, đạt 100%
 - + Số kinh phí huy động sức dân: 59,07 tỷ
 - + Số diện tích đất do Nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng: 98.582,2m²
- Kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện:
 - + Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch UBND xã, thị trấn đối thoại được 60 cuộc
- Tỷ lệ giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền cấp xã mỗi năm: 100%

2. Dân chủ ở cơ quan, đơn vị

- Tỷ lệ các nội dung người đứng đầu cơ quan, đơn vị đã công khai: 100%
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở: 100%
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: 100%
- Tỷ lệ giải quyết đơn thư của công dân gửi cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền: 100%

3. Dân chủ ở tổ chức có sử dụng lao động

- Tỷ lệ các nội dung doanh nghiệp đã công khai: 100%
- Tỷ lệ doanh nghiệp ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở:
 - + Doanh nghiệp Nhà nước: 100%
 - + Doanh nghiệp ngoài nhà nước: 100%

PHỤ LỤC

tổng hợp số liệu về việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở
(số liệu tính từ năm 1998 đến tháng 3/2025)

1. Số lượng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tổng số: 05 công văn.

2. Số lượng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tổng số: 18 văn bản. (Trong đó: Công văn: 14 văn bản, Kế hoạch: 04 văn bản)

3. Số lượng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ đạo cấp huyện có tính định hướng cơ bản về thực hiện dân chủ ở cơ sở

- Tổng số: 17 văn bản
- Trong đó:
 - + Quyết định: 17 văn bản
 - + Kết luận: 17 văn bản

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở

- + Tổng số đoàn/lượt kiểm tra, giám sát: 19 đoàn/32 lượt
- + Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát: 32 đơn vị

5. Công tác tuyên truyền, tập huấn các văn bản của Đảng, Nhà nước về dân chủ ở cơ sở

- Số cuộc/lớp/hội nghị: 03
- Số lượng người tham gia: 450 người
- Đối tượng tham gia: lãnh đạo các phòng, ban ngành, hội đoàn thể huyện, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện, Báo cáo viên pháp luật cấp huyện; Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, công chức Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch.

6. Về Ban Chỉ đạo: còn Ban Chỉ đạo hay không: không